

THÔNG TIN**TRAO ĐỔI**
**VỀ NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN
VÀ XUẤT BẢN BỘ SÁCH
“CÁC DÂN TỘC Ở VIỆT NAM”**

PGS.TS. Vương Xuân Tình
Viện Dân tộc học

Trải qua 6 năm tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản, đến nay, bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam” gồm 4 tập (5 quyển) do PGS.TS. Vương Xuân Tình làm Chủ biên, Viện Dân tộc học là cơ quan chủ trì và được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia ấn hành đã cho ra mắt tập cuối cùng. Kế hoạch xây dựng bộ sách này bắt đầu từ năm 2012; đến năm 2015, Tập 1 “Nhóm ngôn ngữ Việt - Mường” (764 trang) ra đời; tiếp theo, Tập 2 “Nhóm ngôn ngữ Tày - Thái Ka đai” (980 trang) được xuất bản vào năm 2016; Tập 3 “Nhóm ngôn ngữ Môn - Khơ-me” (1.440 trang) - năm 2017; và Tập 4, gồm Quyển 1 “Nhóm ngôn ngữ Hmông - Dao và Tạng - Miến” (907 trang) và Quyển 2 “Nhóm ngôn ngữ Hán và Mã Lai - Đa Đảo” (964 trang) ra đời vào tháng 3 năm 2018.

Bộ sách nêu trên được hoàn thành không chỉ ghi dấu một sự kiện khoa học quan trọng của tập thể các tác giả, mà còn của Viện Dân tộc học và một phần nào đó là của ngành Dân tộc học/Nhân học Việt Nam. Bởi vậy, với trách nhiệm là người tổ chức khoa học và chủ biên của bộ sách, tôi xin trình bày về việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản bộ sách này để các đồng nghiệp và bạn đọc hiểu được quá trình thực hiện; những khó khăn, thách thức phải vượt qua; các đóng góp cơ bản của bộ sách; và những hạn chế do điều kiện, bối cảnh thực hiện để các công trình tiếp nối sẽ tiếp tục bổ sung.

1. Việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam” xuất phát từ nhu cầu của thực tiễn. Trước năm 2012, tuy đã có nhiều ấn phẩm, song Viện Dân tộc học nói riêng và ngành Dân tộc học/Nhân học Việt Nam nói chung mới chỉ có bộ sách “Các dân tộc ít người ở Việt Nam”, với tập “Các tỉnh phía Bắc” xuất bản năm 1978 và tập “Các tỉnh phía Nam” xuất bản năm 1984 mang tính tổng hợp, kết nối và phản ánh một cách toàn diện lịch sử, đời sống kinh tế - xã hội của các dân tộc ít người (thiểu số) ở nước ta. Bộ sách này là kết quả nhiều năm nghiên cứu, đặc biệt từ việc xác định thành phần các dân tộc ở Việt Nam của các cán bộ Viện Dân tộc học và cộng tác viên. Trải qua gần 30 năm kể từ tập thứ hai của bộ sách “Các dân tộc ít người ở Việt Nam” được xuất bản, đất nước đã có nhiều đổi thay, nhất là giai đoạn Đổi mới từ năm 1986. Vì thế, có nhiều ý kiến cho rằng cần phải nghiên cứu, biên soạn và xuất bản bộ sách mới để tiếp nối bộ sách “Các dân tộc ít người ở Việt Nam”, đáp ứng nhu cầu của thực tiễn.

2. Năm 2012 là thời điểm thuận lợi cho việc triển khai công tác nêu trên. Được sự giúp đỡ của Lãnh đạo Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, ngoài việc thực hiện tái bản (có sửa chữa, bổ sung) bộ sách hai tập “Các dân tộc ít người ở Việt Nam”, lãnh đạo và cán bộ Viện Dân tộc học đã quyết tâm xây dựng bộ sách mới về “Các dân tộc ở Việt Nam”, tức không chỉ có dân tộc ít người (thiểu số) như bộ sách trước, mà gồm cả dân tộc đa số - dân tộc Kinh (Việt). Một thuận lợi khác là sau 4 năm Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam tập trung nghiên cứu theo các “Chương trình cấp bộ”, đến lúc này lại tiếp tục để các đơn vị triển khai đề tài cấp cơ sở. Bởi vậy, ngoài số kinh phí thực hiện nghiên cứu đề tài cấp bộ chủ yếu phục vụ các vấn đề cấp thiết, Viện Dân tộc học đã dành phần lớn kinh phí của đề tài cấp cơ sở, của hoạt động khoa học chung và Hội nghị Thông báo Dân tộc học các năm 2013, 2014, 2015 và một phần nhỏ kinh phí hoạt động khoa học năm 2016 phục vụ cho việc nghiên cứu, biên soạn bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam”. Tổng kinh phí cho công việc này không nhiều, chỉ khoảng gần 3 tỉ đồng, tức ngang với kinh phí của một đề tài cấp nhà nước hiện nay, song được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm và đảm bảo công bằng trong phân bổ nên vẫn là nguồn tài chính quan trọng. Mặt khác, do kinh phí có hạn nên Viện khuyến khích sự kết hợp với các đề tài nghiên cứu khác để phát huy tối đa hiệu quả.

3. Mục đích của xây dựng bộ sách vừa nêu trên là nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, phục vụ đông đảo các đối tượng bạn đọc (nhà khoa học, nhà quản lý, sinh viên, người làm công tác dân tộc và những người quan tâm khác); đồng thời góp phần quan trọng trong tổng kết vấn đề nghiên cứu tộc người ở Việt Nam do Viện Dân tộc học khởi xướng. Cuộc tổng kết này được thực hiện chủ yếu trong giai đoạn 2012 - 2015 nhằm chỉ ra những thành tựu và hạn chế trong nghiên cứu về tộc người kể từ sau khi công bố bản *Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam* vào năm 1979. Để tổng kết, có ba hoạt động quan trọng, gồm: 1) Tái bản (có sửa chữa, bổ sung) bộ sách hai tập “Các dân tộc ít người ở Việt Nam” (xuất bản năm 1978 và 1984); 2) Tổ chức 4 Hội nghị Thông báo Dân tộc học trong các năm 2012 - 2015, với nội dung liên quan đến tổng kết vấn đề nghiên cứu về tộc người ở Việt Nam đồng thời xuất bản các số chuyên đề trên Tạp chí Dân tộc học, phản ánh kết quả của những Hội nghị đó; và 3) Nghiên cứu, biên soạn và xuất bản bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam”. Hoạt động 1 nhằm khẳng định và đánh giá thành tựu của bộ sách “Các dân tộc ít người ở Việt Nam”, rút ra những giá trị cần kế thừa và hạn chế phải khắc phục; hoạt động 2 luôn đi trước một bước để phục vụ trực tiếp cho hoạt động 3.

4. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu để thực hiện công trình “Các dân tộc ở Việt Nam” là nghiên cứu điền dã và nghiên cứu tài liệu (desk study). Do kinh phí có hạn nên Viện Dân tộc học chỉ thực hiện nghiên cứu điền dã được 19 dân tộc còn ít nghiên cứu kể từ năm 1986. Đó là các dân tộc: Thổ, Giáy, Lào, La Chí, Bố Y, Pu Páo, Ó-đu, Mảng, Mạ, Mnông, Tà-ôi, Xơ-đăng, Bru-Vân Kiều, Ngái, Cống, Si La, La Hủ, Chu-ru, Ra-glai. Để xây dựng và triển khai đề cương, kế hoạch nghiên cứu, trong năm 2012 và 2013, Viện đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo và tập huấn kỹ thuật, có cả tham gia của nhiều nhà nghiên cứu thuộc các cơ quan khác (chủ yếu tại Hà Nội và các tỉnh lân cận). Theo đó, một khung đề cương biên soạn về các dân tộc đã được thống nhất. Dân tộc Kinh (Việt), do lần đầu tiên được giới thiệu một cách tổng quát nên được đề cập tương đối toàn diện và không theo cấu trúc khung biên soạn chung. Với các dân tộc khác,

trong biên soạn đều có ba nội dung cơ bản: 1) Tổng quan tình hình nghiên cứu; 2) Trình bày, phân tích sự phát triển và biến đổi về kinh tế - xã hội kể từ năm 1986 đến nay; và 3) Một số vấn đề đặt ra trong nghiên cứu và phát triển của tộc người đó. Trong biên soạn, việc minh bạch về tài liệu, đặc biệt với các tộc người chỉ qua nghiên cứu tài liệu, luôn được quán triệt và đề cao. Để triển khai có hiệu quả, hai cán bộ được đào tạo cơ bản ở nước ngoài, có nhiều kinh nghiệm trong phương pháp tổng quan tài liệu được cử biên soạn mẫu.

5. Khác với bộ sách “Các dân tộc ít người ở Việt Nam” được trình bày theo vùng địa lý (“Các tỉnh phía Bắc” và “Các tỉnh phía Nam”), bộ sách mới về “Các dân tộc ở Việt Nam” trình bày theo nhóm ngôn ngữ. Sở dĩ bộ sách trước trình bày như vậy bởi khi triển khai, đất nước chưa thống nhất, và ngay khi biên soạn tập thứ hai, việc di cư của các dân tộc thiểu số ở phía Bắc vào phía Nam chưa mạnh mẽ. Còn khi thực hiện bộ sách mới, tình thế đã đổi thay, và nếu trình bày theo vùng địa lý như cũ sẽ bị lặp cùng nhiều bất cập. Mặt khác, khi trình bày các dân tộc theo nhóm ngôn ngữ, do còn ý kiến khác nhau về hệ ngôn ngữ và cần đảm bảo cân đối dung lượng giữa các tập, nên cấu trúc của bộ sách chưa thể hiện mối liên hệ giữa các nhóm ngôn ngữ với hệ ngôn ngữ. Ở Tập 4, vì dung lượng quá lớn nên phải tách thành hai quyển: Quyển 1 và Quyển 2. Để bạn đọc dễ nắm bắt những vấn đề chung ở các dân tộc của Việt Nam từ năm 1986 đến nay, ngoài “Lời mở đầu” ở mỗi tập hay mỗi quyển, trong Tập 1 có bài “Tổng luận nghiên cứu tộc người và một số vấn đề về dân tộc ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay” (67 trang); và trong Quyển 2 của Tập 4 có bài “Về vấn đề tộc người với cộng đồng quốc gia - dân tộc ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay” (255 trang), do Chủ biên thực hiện.

6. Tuy hạn chế về kinh phí, song trong quá trình triển khai bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam”, Viện Dân tộc học đã phát huy tối đa nguồn nhân lực của Viện và của ngành. Trước hết, phải kể đến tham gia tư vấn, góp ý, cung cấp tư liệu. Để thực hiện nhiệm vụ này, Viện đã tổ chức 4 Hội nghị Thông báo Dân tộc học với mục đích chủ yếu là trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến nghiên cứu, biên soạn bộ sách nói trên; và ở mỗi Hội nghị, có sự tham gia của hàng trăm nhà nghiên cứu thuộc các cơ quan khác nhau trong cả nước. Ngoài ra, Viện còn tổ chức hơn 20 cuộc tọa đàm để thảo luận đề cương, trình bày, biên tập bản thảo, góp ý kết quả biên soạn từng dân tộc. Tham gia trực tiếp nghiên cứu, biên soạn công trình “Các dân tộc ở Việt Nam”, có 104 lượt cán bộ nghiên cứu (11 lượt cán bộ ở ngoài Viện Dân tộc học). Bên cạnh đó, còn có 61 lượt tác giả ảnh của 262 bức ảnh (35 lượt tác giả của 171 ảnh ở ngoài Viện Dân tộc học); và có 2 tác giả xây dựng bản đồ phân bố dân tộc của các nhóm ngôn ngữ.

7. Việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam” còn được kết hợp với đào tạo, bằng phương thức liên kết nhiệm vụ này với đào tạo sau đại học (để đạt trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; kế thừa kết quả nghiên cứu của luận văn, luận án. Theo đó, có 15 dân tộc được biên soạn với sự kết hợp nêu trên. Đó là sự kết hợp trong nghiên cứu, biên soạn về các dân tộc: Kinh (Việt), Mường, Thổ, Chứt, Nùng, La Ha, Kơ-me, Cơ-tu, Kháng, Xinh-mun, Brâu, Dao, Hà Nhì, Sán Diu và Chăm. Sự kết hợp giữa nghiên cứu, biên soạn, xuất bản bộ sách với đào tạo còn được thực hiện qua việc kết nối giữa chuyên gia và cán bộ trẻ của Viện Dân tộc học bằng phương thức đồng tác giả. Sự kết nối này được thực hiện qua nghiên cứu và biên soạn về các dân tộc: Thổ, Nùng, Lự, Ô-đu, Ngái. Qua đó, công trình sách “Các dân tộc ở

Việt Nam” vừa kế thừa nguồn nhân lực đã có, vừa tạo cơ hội thuận lợi cho các cán bộ trẻ đang thực hiện luận văn, luận án. Do thực hiện nghiên cứu, biên soạn và xuất bản công trình này trong nhiều năm, cán bộ trẻ của Viện Dân tộc học còn được bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu và cách tổ chức, trình bày bản thảo sách.

8. Lúc đầu, công trình “Các dân tộc ở Việt Nam” được dự kiến ấn hành tại Nhà xuất bản Khoa học xã hội, song do thời điểm đó đang thực hiện kỷ niệm 60 năm thành lập Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam nên Nhà xuất bản Khoa học xã hội có rất nhiều bản thảo cần in ấn. Vì thế, được sự đồng ý của Lãnh đạo Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, Viện Dân tộc học đã đề nghị Nhà xuất bản Chính trị quốc gia giúp đỡ. Nhận thấy đây là công trình có giá trị khoa học và thực tiễn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia đã xây dựng dự án để đưa bộ sách này vào danh mục xuất bản phẩm Nhà nước đặt hàng. Ngoài chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo Nhà xuất bản và Lãnh đạo Ban sách Đảng, có 32 lượt cán bộ đã tham gia biên tập bộ sách. Như vậy, chất lượng xuất bản của bộ sách được như hiện nay còn nhờ sự quan tâm và trách nhiệm lớn của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

9. Có thể nói, bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam” gồm 3 giá trị cơ bản: giá trị thông tin, giá trị tổng hợp và giá trị tổng kết. Tuy nhiên, bộ sách này vẫn có một số hạn chế chất định do bối cảnh và điều kiện nghiên cứu đã nêu ở trên, chất lượng biên soạn khó đạt được sự tương đồng. Theo đó, có sự khác biệt nhất định trong biên soạn giữa tộc người được nghiên cứu có khảo sát thực tế (điền dã) với tộc người được nghiên cứu chỉ qua tổng quan tài liệu sẵn có; và ngay cả với những tộc người được biên soạn chỉ bằng nghiên cứu tài liệu, cũng có những dân tộc có nhiều tài liệu nghiên cứu và dân tộc có ít tài liệu nghiên cứu hơn. Bên cạnh đó, năng lực biên soạn của các tác giả cũng có sự khác nhau. Khó khăn này là không tránh khỏi, bởi Viện Dân tộc học không đủ nguồn lực thực hiện nghiên cứu có điền dã cho cả 54 dân tộc ở Việt Nam trong thời gian ngắn. Vẫn trong điều kiện và bối cảnh biên soạn bộ sách nêu trên, các nhận định, đánh giá về sự phát triển, biến đổi kinh tế - xã hội cũng như những vấn đề đặt ra trong phát triển của một số tộc người có thể chỉ mang ý nghĩa gợi mở, và chỉ tạo tiền đề cho các nghiên cứu tiếp theo. Như vậy, sự hạn chế khi biên soạn những tộc người này lại chính là thông tin về khoảng trống trong nghiên cứu các tộc người đó kể từ năm 1986 đến nay. Đây cũng là điều cần được khắc phục trong những nghiên cứu tiếp theo sau này.

10. Nhân dịp bộ sách “Các dân tộc ở Việt Nam” hoàn thành, chúng tôi xin bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc đến Lãnh đạo Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam; tập thể Lãnh đạo Viện Dân tộc học nhiệm kỳ 2011 - 2016 và Lãnh đạo đương nhiệm; Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, cùng các đơn vị chức năng của Viện Dân tộc học; các tác giả, đồng nghiệp tham gia nghiên cứu, biên soạn, góp ý; và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia đã ủng hộ, giúp đỡ, thực hiện biên tập, xuất bản công trình này. Trong điều kiện triển khai như đã nêu, công trình không tránh khỏi hạn chế và thiếu sót. Bởi vậy, chúng tôi rất mong nhận được sự thấu hiểu, cảm thông từ các đồng nghiệp và bạn đọc gần xa.